

433. Chuyện Vị Khổ Hạnh Ca- Diếp Nhiều Lông Tóc (Tiền thân Lomasa Kassapa)

Đại vương sẽ giống hệt Ind-ra...

Bậc Đại Sư kể chuyện này trong lúc trú tại Kỳ Viên về một Tỷ-kheo có tâm thế tục.

Bậc Đạo Sư hỏi vị ấy có thật ông đang mơ tưởng chuyện thế tục chẳng, và khi ông công nhận là đúng như vậy, bậc Đạo Sư bảo:

- Nay Tỷ-kheo, ngay cả người đạt danh vọng tối cao đôi khi cũng phạm vào một việc ô danh. Những tội lỗi như thế làm ô uế những vị thanh tịnh, huống nữa là một kẻ như ông.

Rồi Ngài một chuyện quá khứ.

*

Ngày xưa vương tử Brahmadata, con vua Brahmadata ở Ba-la-nại, và con trai vị tế sư hoàng gia tên là Kassapa là đôi bạn đồng học mọi nghệ thuật tại nhà một giáo sư. Dần dần khi vua cha băng hà, thái tử lên trị vì quốc độ. Kassapa nghĩ: "Hiền hữu ta đã lên làm vua và sẽ ban đại quyền lực cho ta. Song ta có cần gì quyền lực? Ta muốn giã từ đức vua cùng song thân và trở thành vị khổ hạnh".

Vì vậy ngài vào vùng Tuyết Sơn sống đời tu hành, vào ngày thứ bảy ngài thành đạt các Thắng trí và các Thiên chứng và tự kiếm sống bằng những thứ nhặt được giữa đồng hoang. Quần chúng đặt cho ngài biệt danh nhà khổ hạnh Lomasa Kassapa (Ca-diếp có nhiều lông tóc).

Vì hành hạ thân xác, và trở thành vị khổ hạnh khắc nghiệt cao độ. Do công năng khổ hạnh này, cung của Thiên chủ Sakka (Đế Thích) rung động. Sakka suy xét duyên cớ, quan sát ngài và suy nghĩ: "Vị khổ hạnh này nhờ công năng toả nhiệt độ mãnh liệt như thế, có thể khiến ta rút khỏi ngài Đế Thích. Ta sẽ phá huỷ khổ hạnh của vị ấy sau khi bí mật hội kiến với vua Ba-la-nại".

Nhờ thần lực của một vị Thiên chủ, Đế Thích vào cung của vua Ba-la-nại lúc nửa đêm và chiếu sáng toàn thể cung thất với hào quang trên thân, vừa đứng trên không trước mặt vua, Thiên chủ vừa thức vua dậy và nói:

- Thưa Đại vương, dậy đi.

Vua hỏi:

- Ngài là ai? Vua hỏi.

- Ta là Sakka. Thiên chủ đáp

- Ngài đến đây vì duyên cớ gì?

- Thưa Đại vương, Đại vương có muốn quyền ngự trị duy nhất toàn cõi Diêm-phù-đề (Ấn Độ) này chẳng?

- Dĩ nhiên trăm muốn.

Nghe thế thiên chủ bảo:

- Vậy hãy đưa Lomasa Kassapa về đây và ra lệnh cho vị ấy làm lễ tế đàn bằng cách giết thú vật, rồi Đại vương sẽ trở thành vĩ đại như Thiên chủ Sakka (tức Indra), thoát khỏi già chết, và cầm quyền khắp cõi Diêm-phù-đề.

Rồi ngài ngâm vần kệ đầu:

*1. Đại vương sẽ giống hệt Ind-ra,
Sẽ chẳng chết đi, cũng chẳng già,
Vị thủ Kas-sa-pa nhận lệnh
Tế đàn sinh vật tại cung vua.*

Nghe lời ngài, vua sẵn sàng chấp thuận. Sakka bảo:

- Thế thì đừng chậm trễ.

Rồi ngài biến mất.

Hôm sau, vua triệu vị quốc sư tên Sayha đến bảo:

- Này Tôn giả, xin đến gặp thân hữu Lomasa Kasaspa của trăm và nhân danh trăm nói với người như vậy: "Nếu Đại vương khuyến dụ được ngài làm lễ hiến tế sinh vật, đại vương sẽ trở thành vị chúa độc nhất ở toàn cõi Diêm-phù-đề và sau đó ban ngài nhiều vùng lãnh thổ như ý ngài muốn. Vậy xin ngài cùng đi với tôi về làm lễ tế đàn".

Vị ấy đáp:

- Tâu Đại vương, xin vâng.

Sau đó dùng trống lệnh truyền tìm chỗ vị khổ hạnh cư trú, và khi có người kiểm lâm bảo: "Tiểu thần biết", Sayha liền đi theo sự hướng dẫn của y cùng một đoàn tùy tùng đông đảo, đến kính lễ vị hiền nhân và vừa cung kính ngồi một bên, vừa trình thông điệp của vua. Vị hiền nhân liền bảo:

- Này Sayha, Tôn giả nói gì vậy?

Rồi Ngài ngâm bốn vần kệ từ chối vị này:

*2. Không hải đảo nào giữa đại dương
Được người canh giữ thật an toàn
Hòng mong lời cuốn ta, Tôn giả,
Vào việc bạo tàn đại bất lương.*

*3. Lòng tham lợi dưỡng với vinh danh,
Tội ác từ đây vẫn phát sinh,*

*Đưa đến khổ ưu không gián đoạn
Ác hành tai hại đáng chê khinh!*

*4. Thà làm kẻ khốn khó ly gia,
Khất thực kiếm ăn khắp mọi nhà
Hơn phải tạo nên điều tội lỗi
Sẽ mang ô nhục trút đầu ta.*

*5. Thà cầm binh bát ở trong tay
Để tránh thật xa tội lỗi này,
Hơn chiếm được toàn quyền quốc độ
Nhờ hành động ác độc như vậy.*

Sau khi nghe ngài nói, vị quốc sư ra về trình vua. Vua suy nghĩ: "Nếu vị ấy không chịu đến đây thì ta làm gì được?", rồi ngồi im lặng. Nhưng nửa đêm, Thiên chủ Sakka lại đến đứng trên không và bảo:

- Thưa Đại vương, tại sao Đại vương không truyền gọi ân sĩ Lomasa Kassapa về và ra lệnh vị ấy làm lễ hiến tế súc vật?

- Khi được lệnh truyền gọi, vị ấy đã từ chối về đây.

- Thưa Đại vương, hãy trang điểm cho công chúa Candavati (Nguyệt Nương), ái nữ của Đại vương, và nhờ chính tay Sayha đưa nàng đi và bảo vị ấy: "Nếu Tôn giả muốn về dâng tế lễ, Chúa thượng sẽ ban thưởng công nương này làm vợ ngài". Rõ ràng vị ấy sẽ sinh lòng say mê công chúa và về đây.

Vua sẵn sàng chấp thuận và hôm sau nhờ chính tay Sayha đưa công chúa đi. Sayha đem công chúa đến đó, và sau lời chào hỏi thông thường cùng ca ngợi vị hiền giả, vị quốc sư bảo đưa đến trình diện với ngài nàng công chúa điểm lệ khả ái như tiên nữ cung kính đứng xa xa.

Vị khổ hạnh mất ngay trí đức khi nhìn thấy nàng và chỉ nhìn thế thôi, ngài đã tiêu tan hết Thiền lực. Vị quốc sư thấy ngài đã đắm say luyện ái nàng, liền bảo:

- Thưa Tôn giả, nếu Tôn giả muốn hiến tế, Chúa thượng sẽ ban công chúa này về làm vợ ngài.

Ngài rung động vì mãnh lực của tham dục liền hỏi:

- Chắc chắn Chúa thượng sẽ ban nàng cho ta chứ?

- Đúng vậy, nếu ngài làm tế lễ, Chúa thượng sẽ ban nàng cho ngài.

- Tốt lắm. Nếu ta được nàng, ta sẽ làm lễ hiến tế.

Rồi đem nàng đi cùng ngài ngay lúc ấy với các chòm tóc bện của một vị khổ hạnh và mọi thứ khác, ngài leo lên chiếc vương xa lộng lẫy đi về Ba-la-nại. Còn vua, ngay khi nghe tin đang chắc chắn đến đó, liền chuẩn bị lễ đàn ở hồ hiến tế sinh vật.

Khi thấy ngài đã đến, vua bảo:

- Nếu Hiền hữu dâng lễ hiến tế, trăm sẽ sánh ngang với Thiên chủ Indra, và khi tế lễ hoàn tất, trăm sẽ ban công chúa cho Hiền hữu.

Vị khỏ hạnh Kasapa sẵn sàng chấp thuận.

Vì thế hôm sau vua cùng công chúa Candavati đi đến hồ hiến tế sinh vật. Tại đó có đủ loại súc vật bốn chân như voi, ngựa, bò đực và các loài khác đặt thành một dãy. Ấn sĩ Kasapa lãnh việc hiến tế bằng cách giết chết tất cả bọn chúng.

Lúc ấy thần dân tụ tập quanh đó bảo:

- Hỡi Tôn giả Lomasas Kasapa, việc này không thích hợp cũng không xứng đáng với ngài, tại sao ngài làm như vậy?

Và vừa than vừa khóc, họ vừa ngâm hai vần kệ:

*6. Nhật, nguyệt đều mang đại lực thân,
Thủy triều không nhượng lực phàm trần,
La-môn, Đạo sĩ đầy oai lực,
Song vẫn kém xa lực nữ nhân.*

*7. Nguyệt Nương cũng vậy, đã làm cho
Ca-diếp Hiền nhân mắc tội to,
Thúc giục ngài theo lời Chúa thượng
Tế đàn sinh vật tại cung vua.*

Vào lúc này để bắt đầu tế lễ, Kasapa nhắc bảo kiếm lên để đánh vào cổ vương tượng. Con voi thấy thanh kiếm, kinh hoàng sợ chết, liền rống thật lớn. Khi nghe tiếng voi rống, các súc vật kia, cả bầy voi ngựa, bò đực vì sợ chết, đồng rống lên thật lớn và quần chúng cũng kêu thét lên.

Kasapa nghe các tiếng rống kia, lòng xúc động và nghĩ lại các chòm tóc bện của mình. Lúc ấy ngài nhờ đến các chòm tóc, râu và lông phủ khắp ngực và toàn thân. Đây hồi hận, ngài kêu lớn:

- Than ôi, ta đã phạm ác nghiệp không xứng đáng với tính cách của ta.

Rồi ngài ngâm vần kệ thứ tám bày tỏ xúc động của mình:

*8. Ác nghiệp này ta đã muốn làm,
Chính là kết quả của lòng tham,
Cái mầm dục vọng đang tăng trưởng,
Gốc rễ nó, ta quyết cắt ngang.*

Sau đó vua phán:

- Nay Hiền hữu, đừng sợ, hãy dâng tế lễ và ngay bây giờ trẫm sẽ ban cho Hiền hữu công chúa Candavati, cùng với vương quốc của trẫm và cả một đồng châu báu cao ngất nữa.

Nghe thế, ẩn sĩ Kassapa đáp:

-Tâu Đại vương, ta không muốn tội ác này tràn ngập tâm ta.

Rồi ngâm vần kệ kết thúc:

*9. Đáng ghét bao tham dục thế thường
Thà theo khổ hạnh tốt lành hơn,
Ta làm ẩn sĩ nguyên ly dục,
Ngài giữ nước nhà với Nguyệt Nương.*

Cùng với những lời này, ngài tập trung vào một đối tượng Thiên quán. Khi phục hồi được định lực đã mất, ngài ngồi bất chéo chân trên không, thuyết Pháp cho vua, khuyên nhủ vua tinh cần làm thiện sự và bảo vua huỷ bỏ tế đàn cùng ban lệnh ân xá cho quần chúng. Rồi thể theo lời thỉnh cầu của vua, ngài bay lên không trở về nơi an trú của mình. Trong thời gian ngài còn sống, ngài tu tập các Phạm trú Viên mãn (Tứ Vô lượng tâm) và được sinh lên Phạm thiên giới.

*

Sau Pháp thoại, bậc Đạo Sư tuyên thuyết các Sự Thật. Lúc kết thúc các Sự Thật, vị Tỷ-kheo có tâm thế tục đã đắc Thánh quả (A-la-hán).

Rồi Ngài nhận diện Tiên thân:

- Thuở ấy vị đại quốc sư là Sàriputta và vị khổ hạnh Lomassa Kasapa chính là Ta.

-ooOoo-

434. Chuyện Chim Hồng Nga (Tiền thân Cakkavàka)

Đôi chim lông óng ả, màu vàng...,

Bậc Đạo Sư kể chuyện này trong lúc trú tại Kỳ Viên về một Tỷ-kheo tham lam.

Người ta bảo vị ấy tham muốn các vật dụng cần thiết trong đời sống xuất gia và bỏ quên mọi phận sự của một sư trưởng và giáo thọ hướng dẫn đệ tử, thường vào thành Sàvatthi thật sớm. Sau khi ăn cháo gạo tuyệt hảo với nhiều loại thực phẩm loại cứng tại nhà nữ cư sĩ Visàkha, lại ăn thêm suốt ngày nhiều loại cao lương mỹ vị với cơm thịt, và vẫn chưa thoả mãn, ông đi từ đó đến nhà ông Tiểu Cấp Cô Độc, cung vua Kosala và nhiều nơi khác nữa. Vì thế một hôm có cuộc thảo luận tại Chánh pháp đường liên hệ đến tính tham lam của ông.

Khi bậc Đạo Sư biết đề tài Tăng chúng đang thảo luận, Ngài truyền đưa vị Tỷ-kheo đến và hỏi có thật ông tham lam chăng. Và khi ông đáp:

- Thưa vâng, bạch Thế Tôn,

Bậc Đạo Sư hỏi:

- Nay Tỷ-kheo, tại sao ông tham lam? Ngày xưa cũng vì tham ăn, không thỏa mãn với những xác voi chết, ông đã rời Ba-la-nại và lang thang quanh quần bờ sông Hằng, vào tận vùng Tuyết Sơn.

Và sau đó ngài kể một chuyện quá khứ.

*

Ngày xưa khi vua Brahmadata trị vì tại Ba-la-nại, một con Quạ tham lam đi quanh quần ăn xác voi chết, và không thỏa mãn, nó nghĩ: "Ta muốn ăn mỡ cá trên bờ sông Hằng". Rồi sau vài ngày ở tại đó ăn cá chết, nó vào vùng Tuyết Sơn sống bằng các loại quả rừng.

Khi đến một hồ sen rộng nhiều rùa cá, nó thấy hai con chim Thiên nga với bộ lông vàng óng ả sống bằng cây rong Sevala, nó nghĩ: "Đôi chim này thật mỹ lệ, đầy hảo tướng. Thức ăn của chúng chắc phải thích thú lắm. Ta muốn hỏi chúng đó là thức gì, rồi cũng ăn như thế và ta sẽ có màu lông óng ả kia".

Vì vậy Quạ đến gần, sau lời chào hỏi ân cần theo thông lệ với đôi chim khi chúng đang đậu trên ngọn cây, quạ ngâm vần kệ ca ngợi chúng:

*1. Đôi chim lông óng ả màu vàng
Quanh quần đó đây, lạc thú tràn
Chim loại gì người yêu mến nhất
Là điều ta mong muốn biết cho tường.*

Nghe vậy, Hồng nga ngâm vần kệ thứ hai:

*2. Nay Quạ, vượt lên mọi dã tâm,
Hồng nga được hạnh phúc ban ân
Mọi miền vang dậy tình thân ái
Người lẫn chim đều vẫn tán dương
Hãy biết Hồng nga là Ngỗng đỏ
Bao gan vùng vẫy nước sông Hằng*

Nghe vậy, Quạ ngâm vần kệ thứ ba:

*3. Trái gì sung mãn ở trên sông
Tìm thấy "thịt" cho bạn Ngỗng hồng?
Hãy nói món trời cho Ngỗng hưởng
Để sinh sắc đẹp, lực tăng cường?*

Hồng nga liền ngâm vần kệ thứ tư:

4. Chẳng trái gì ăn ở giữa sông,
Và đâu có: "thịt" với chim Hồng
Sè-và-la ấy đem chà vỏ
Làm thức ăn không có lỗi lầm.

Sau đó Quạ ngâm hai vần kệ:

5. Ta chẳng thích lời ấy, Ngỗng hồng,
Trước kia ta thường thức cần dùng
Để nuôi ta sống, cần phù hợp
Với dáng bề ngoài ta ước mong.

6. Nay ta nghi hoặc, bởi ta ăn
Gạo, muối, dầu, bơ, thịt, quả ngon
Như các anh hùng say yến tiệc
Khi vừa trở lại khỏi hoàn môn
Vậy ta thường thức đầy hương vị,
Song dầu ta đang sống thật là sang,
Hình dáng bề ngoài ta vẫn thế
Bên Hồng nga chẳng thể ngang bằng!

Sau đó Hồng nga bảo cho Quạ biết lý do tại sao Quạ không đạt được dung sắc mỹ lệ trong khi chính Hồng Nga đã đạt được qua các vần kệ còn lại:

7. Không thoả vì hoa quả rớt rơi
Trong vùng nghĩa địa hoả thiêu người,
Tham lam, Qua vẫn bay lơ lửng
Săn đuổi môi ngon cá mồi hoai.

8. Song những ai mong phạm ác hành,
Chỉ vì dục lạc, giết sinh linh,
Lương tâm giày xéo thân mòn mỏi,
Vẻ đẹp, tráng cường huỷ hoại nhanh.

9. Vậy cái thiện nhân chẳng hại ai,
Hình dung cường tráng, vẻ xinh tươi,
Bởi vì mỹ sắc, ta cần biết,
Chẳng phải thuộc vào thực phẩm thôi.

Như vậy Hồng nga dùng nhiều phương tiện chỉ trích Quạ. Sau khi Quạ bị khiển trách như vậy, nó bảo:

- Ta chẳng muốn có sắc đẹp của Thiên nga nữa.

Và nó bay đi xa với tiếng kêu quác quác.

Sau Pháp thoại, bậc Đạo Sư tuyên thuyết các Sự Thật. Lúc kết thúc các Sự Thật, vị Tỷ-kheo tham lam đã đăc Nhị quả (Nhất Lai).

Rồi Ngài nhận diện Tiền thân:

- Thời ấy, con Quạ là Tỷ-kheo tham lam này, Hồng nga mái là mẫu thân Ràhula và Hồng nga trống chính là Ta.

-ooOoo-